TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/DS-ST
Ngày: 12/4/2019.
"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Ông Trần Văn Hồng.

2/. Ông Nguyễn Minh Thiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tòng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2019/TLST–DS ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST - DS ngày 05 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Csxh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số ..., phố LĐ, phường HL, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn Tr – Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Bà Danh Thị H, sinh năm 1969 (vắng mặt tại phiên tòa).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1957 (vắng mặt tại phiên tòa).

Cùng địa chỉ: nhà chưa số, ấp MT, xã MB, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 21/12/2018 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Tr trình bày:

Vào ngày 22/12/2015, Ngân hàng Csxh – Phòng giao dịch thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (sau đây viết tắt là Ngân hàng) ký hợp đồng tín dụng số 6600000706390050, theo đó bà H vay của Ngân hàng số tiền vốn gốc là 15.000.000 đồng, thỏa thuận thời hạn vay 36 tháng, kỳ trả nợ 12 tháng/lần, với số tiền là 5.000.000 đồng/lần, lãi suất 0,6875%/tháng, lãi suất quá hạn là 0,893%/tháng. Thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 20/12/2018. Trong quá trình vay thì bà H chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền lãi trong hạn là 830.418 đồng, không thanh toán được khoản tiền vốn nào, vì vậy ngày 21/12/2018 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số tiền nợ gốc của bà H sang nợ quá hạn, đồng thời tính lãi suất quá hạn. Tính đến ngày 12/4/2019, bà H còn nợ của Ngân hàng số tiền nợ gốc 15.000.000 đồng và nợ lãi 3.220.604 đồng, tổng số tiền là 18.220.604 đồng. Do vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Danh Thị H trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 12/4/2019 nêu trên và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 13/4/2019 cho đến khi trả dứt nợ.

Trong quá trình xét xử, các bị đơn bà Danh Thị H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Tr đều vắng mặt, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông, bà vẫn không có văn bản trình bày ý kiến cung cấp cho Tòa án.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Csxh, buộc bà Danh Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc và tiền lãi còn thiếu tính đến ngày 12/4/2019 là: vốn gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 3.220.604 đồng và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa:

[1]. Bị đơn bà Danh Thị H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Tr đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2

Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

Xét về nội dung vụ án.

[2]. Qua xem xét giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay lập ngày 22/12/2015, thể hiện bà Danh Thị H thỏa thuận vay của Ngân hàng Chính sách xã hội thị xã Ngã Năm tiền 15.000.000 đồng. Thỏa thuận thời hạn vay là 36 tháng, hạn trả nợ cuối cùng là ngày 20/12/2018; kỳ trả nợ là 12 tháng/lần với số tiền là 5.000.000 đồng/lần; lãi suất trong hạn là 0,6875%/tháng, lãi suất quá hạn là 0,893%/tháng; mục đích vay để chăn nuôi.

[3]. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày hôm nay bà H chỉ trả lãi cho Ngân hàng số tiền 1.040.521 đồng, chưa thanh toán khoản tiền vốn nào cho Ngân hàng theo như kỳ hạn đã ấn định. Vì phía bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả vốn và lãi nên đến ngày 21/12/2018, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu là 15.000.000 sang nợ quá hạn.

[4]. Xét thấy, bà H đã nhận toàn bộ số tiền vốn vay 15.000.000 đồng giải ngân vào ngày 22/12/2015, ký xác nhận tại "sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ", nhưng bà lại không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và tiền lãi cho Ngân hàng theo như các bên đã thỏa thuận tại giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay lập ngày 22/12/2015. Vì bà H đã vi phạm hợp đồng, nên việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà H thanh toán toàn bộ số tiền vốn gốc và tiền lãi là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 và khoản 5 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Số tiền bà H còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 12/4/2019 (ngày xét xử) là: tiền vốn gốc là 15.000.000 đồng và tiền lãi là 3.220.604 đồng.

[5]. Đối với ông Lê Văn Tr là chồng bà H không có tham gia giao dịch vay tiền với Ngân hàng, đồng thời Ngân hàng Csxh không có yêu cầu ông Trinh cùng có trách nhiệm trả nợ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết về trách nhiệm liên đới trả nợ của ông Trinh.

[6]. Bà H phải chịu án phí, tuy nhiên bà là người dân tộc Khơmer ở xã Mỹ Bình, thị xã Ngã Năm là nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7]. Đề nghị của vị Kiểm sát viên về hướng giải quyết vụ án nêu trên có căn cứ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Csxh đối với bị đơn bà Danh Thị H:

Buộc bà Danh Thị H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn gốc là 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*) và tiền lãi tính đến ngày 12/4/2019 là 3.220.604 đồng (*ba triệu, hai trăm hai mươi ngàn, sáu trăm lẻ bốn đồng*), tổng cộng là 18.220.604 đồng (*mười tám triệu, hai trăm hai mươi ngàn, sáu trăm lẻ bốn đồng*).

Kể từ ngày 13/4/2019 cho đến khi bà Danh Thị H thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Csxh, thì hàng tháng bà H còn phải chịu tiền lãi phát sinh trên số vốn gốc con nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay lập ngày 22/12/2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Danh Thị H phải chịu án phí nhưng bà được miễn nộp tiền án phí.

Ngân hàng Csxh không phải chịu án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng NVKT-THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Nhuận